

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2021/HSST  
Ngày 23/7/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu H.

***Hội thẩm nhân dân:*** Ông Bùi Quang H; bà Nguyễn Thị L.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Vũ Minh T- Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:***

Bà Hồ Thị L - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2021/HSST ngày 23/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021 đối với bị cáo:

**Lê Thanh T, sinh năm 1989.**

Nơi ĐKKHKT: Số 353, đường Trần Nguyên H, phường T, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở: Khu 10, phường Đ, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đại S, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1965; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ Phạm Thị L, sinh năm 1982, đã ly hôn; Con, có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 200/2012/HSPT ngày 01/10/2012, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại khoản 1, Điều 139 BLHS năm 1999. Ngày 14/12/2012 Tùng đã nộp án phí HSST 200.000đ; án phí DSST 500.000đ. Còn số tiền phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; HKTT: Số nhà 78 đường N, phường N, thành phố B, tỉnh B 10.000.000đ. Đến nay anh T không có đơn yêu cầu thi hành án nên đã hết thời hiệu theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014. Tùng ra trại ngày 22/01/2014, đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 08/3/2021, tại khu Bò Sơn, phường V, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B,

tỉnh B bắt quả tang Lê Thanh T có hành vi bán trái phép cho Trịnh Thị H 0,5692 gam Ketamine với giá 2000.000đ, ngoài ra Tùng còn cất giữ 0,4540 gam, Là ma túy, loại ma túy Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lợi nhuận thì bị Công an thành phố Bắc Ninh kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang và thu giữ:

Thu tại tay phải H đang cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Thu tại tay phải của T đang cầm số tiền 2000.000đ (gồm 07 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 06 tờ tiền mệnh giá 100.000đ) là tiền T bán ma túy cho H mà có.

Hồi 02 giờ ngày 09/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại khu 10, phường Đ, thành phố B. Kết quả khám xét thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác niêm phong trong phong bì thư theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 254/KLGĐMT-PC09 ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,5692 gam; Là ma túy: Loại ma túy : Ketamine; chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,4540gam, Là ma túy, loại ma túy Ketamine.

Cáo trạng số: 104/CT-VKSTPBN ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, bị cáo đi bộ từ nhà trọ ở khu 10, phường Đ, thành phố B đến khu 10 chợ Cóc khu 10, phường Đ, thành phố B, tỉnh B để mua ma túy Ketamine về bán kiếm lợi nhuận. T gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi mua 2.000.000đ ma túy Ketamine, người đàn ông đồng ý. T đưa cho người đàn ông 2.000.000đ, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho T 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. T nhận 02 túi ma túy đi bộ về nhà trọ và cất 01 gói ở kệ tủ trong phòng còn 01 túi ma túy T cầm trên tay phải rồi bắt taxi đi đến nhà nghỉ P khu B, phường V, thành phố B. Khi T ngồi trên ghế phụ trên xe ô tô và ngồi ghế phụ T bảo T đỡ xe thì anh T đỡ xe. H mở cửa sau xe ô tô và ngồi vào ghế sau. H hỏi “Em có ma túy Ketamine không bán cho chị 2.000.000đ”, T bảo “có”. T đưa cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, H nhận túi ma túy cầm ở tay phải và đưa lại cho T 2.000.000đ (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ và 06 tờ tiền mệnh giá 100.000đ). T nhận tiền cầm ở tay phải thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy, Công an thành phố B bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Đối với số ma túy thu được ở nhà trọ của T, T khai mục đích để bán kiếm lợi nhuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Thanh T từ 28 đến 32 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số: 254/KLGĐMT-PC09 ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 2000.000đồng.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bị cáo Lê Thanh T mua 1, 0232gam ma túy là chất Ketamine với mục đích bán kiếm lợi nhuận, đến 09 giờ 10 phút ngày 08/3/2021 tại khu B, phường V, thành phố B bị cáo bán lại cho Trịnh Thị H 01 gói có khối lượng 0,5692gam ma túy, Ketamine với giá 2000.000đồng. Ngoài ra Tùng còn cất giữ 0,4540 gam, Là ma túy, loại ma túy Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lợi nhuận, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang và thu giữ. Hành vi của Lê Thanh T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn là tiền đề, điều kiện giúp cho tệ nạn ma túy phát triển. Vì vậy, với bị cáo thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã từng bị kết án, mặc dù đã được xóa

án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Song, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cân nhắc những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với các quy định pháp luật và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là cơ sở căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định Nhà nước cầm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 2000.000đồng do Công an thu giữ tại tay phải bị cáo T (gồm 07 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ và 06 tờ tiền mệnh giá 100.000đ) bị cáo có được do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, tên, tuổi cụ thể, bị cáo không nhận dạng được người đàn ông này do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Trịnh Thị H đã mua ma túy do T bán nhưng khối lượng chất ma túy chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. H chưa có tiền án, tiền sự và hiện không có mặt tại địa phương, H đi đâu địa phương và gia đình không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa làm rõ được hành vi mua bán ma túy, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Người thanh niên lái xe taxi có nghe thấy T và H trao đổi mua bán ma túy nhưng chưa kịp tố giác tội phạm thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán ma túy cho H nên Công an không xử lý đối với người lái xe taxi là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 28 (Hai mươi tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 23/7/2021 để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2000.000 đồng (Hai triệu đồng); Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư được niêm phong theo quy định, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo bản kết luận giám định số 254/KLGĐMT- PC 09 ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 122/GN-THA, ngày 27/5/2021 giữa Công an thành phố B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- CQĐT CA thành phố B;
- Trại TGCA tỉnh B;
- CCTHADS thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thị Thu Hồng*